

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

DỰ THẢO

Phụ lục I

Đơn giá thu đầu tư đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2020/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Đồng/m²/tháng

STT	Nội dung thu đầu tư	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5	Nhóm 6	Nhóm 7	Nhóm 8	Nhóm 9	Nhóm 10
1	Chợ đầu mối, chợ hạng 1										
a	Đối với điểm kinh doanh là ki-ốt được xây dựng kiên cố	200.000	175.000	100.000	75.000	50.000	35.000	30.000	25.000	20.000	15.000
b	Đối với điểm kinh doanh được xây dựng bằng gạch men, thùng sắt, thùng inox, vật liệu khác	100.000	80.000	60.000	50.000	40.000	30.000	25.000	20.000	15.000	10.000
c	Đối với điểm kinh doanh do hộ kinh doanh tự bỏ vốn xây dựng	40.000	35.000	20.000	15.000	10.000	7.000	6.000	5.000	4.000	3.000
2	Chợ hạng 2										
a	Đối với điểm kinh doanh là ki-ốt được xây dựng kiên cố	100.000	80.000	65.000	50.000	40.000	30.000	25.000	20.000	15.000	10.000
b	Đối với điểm kinh doanh được xây dựng bằng gạch men, thùng sắt, thùng inox, vật liệu khác	50.000	40.000	35.000	27.000	22.000	18.000	15.000	12.000	10.000	8.000
c	Đối với điểm kinh doanh do hộ kinh doanh tự bỏ vốn xây dựng	20.000	16.000	13.000	10.000	8.000	6.000	5.000	4.000	3.000	2.000

STT	Nội dung thu đầu tư	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5	Nhóm 6	Nhóm 7	Nhóm 8	Nhóm 9	Nhóm 10
3	Chợ hạng 3										
a	Đối với điểm kinh doanh là ki-ốt được xây dựng kiên cố	50.000	40.000	25.000	22.000	18.000	16.000	14.000	12.000	10.000	8.000
b	Đối với điểm kinh doanh được xây dựng bằng gạch men, thùng sắt, thùng inox, vật liệu khác	30.000	25.000	20.000	18.000	16.000	14.000	12.000	10.000	8.000	6.000
c	Đối với điểm kinh doanh do hộ kinh doanh tự bỏ vốn xây dựng	10.000	8.000	5.000	4.400	3.600	3.200	2.800	2.400	2.000	1.600

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

DỰ THẢO

Phụ lục II

**Đơn giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước
đối với hộ kinh doanh cố định**

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2020/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20120 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Đồng/m²/tháng

STT	Loại hình chợ	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5	Nhóm 6	Nhóm 7	Nhóm 8	Nhóm 9	Nhóm 10
1	Chợ đầu mối, Chợ hạng 1	70.000	60.000	50.000	45.000	40.000	35.000	30.000	25.000	23.000	20.000
2	Chợ hạng 2	60.000	50.000	45.000	40.000	35.000	30.000	27.000	23.000	20.000	18.000
3	Chợ hạng 3	50.000	45.000	40.000	35.000	30.000	27.000	23.000	20.000	18.000	15.000
4	Chợ đêm	60.000	50.000	45.000	40.000	35.000	30.000	25.000	20.000	15.000	10.000

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

DỰ THẢO

Phụ lục III

**Đơn giá thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước
đối với hộ kinh doanh không cố định**

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2020/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20120 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Đồng/hộ/ngày

STT	Loại hình chợ	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5	Nhóm 6	Nhóm 7	Nhóm 8	Nhóm 9	Nhóm 10
1	Chợ đầu mối, Chợ hạng 1	10.000	8.000	7.000	6.000	5.000	4.000	3.500	3.000	2.500	2.000
2	Chợ hạng 2	7.000	6.000	5.000	4.000	3.500	3.000	2.500	2.000	1.500	1.000
3	Chợ hạng 3	5.000	4.500	4.000	3.500	3.000	2.500	2.000	1.500	1.000	500